

THÔNG BÁO TUYỂN SINH CAO ĐẲNG, SƠ CẤP, ĐÀO TẠO THƯỜNG XUYÊN NĂM HỌC 2024 - 2025

I. HỆ CAO ĐẲNG:

- Chỉ tiêu: 1270 sinh viên
- Thời gian học: 2,5 năm
- Thí sinh đã tốt nghiệp THPT, THBT hoặc Trung cấp.
- Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển theo điểm thi THPT quốc gia, hoặc điểm học bạ THPT, THBT hoặc điểm học bạ các môn văn hóa bậc trung cấp. Xét tuyển theo 1 trong 2 phương thức sau:

a. Phương thức 1: Xét tuyển dựa vào kết quả điểm thi THPT Quốc gia, gồm các tổ hợp ba môn sau:

- Toán, Lý, Hóa (A00)
- Toán, Văn, Anh văn (D01)
- Toán, Văn, Khoa học tự nhiên (A16)
- Toán, Anh văn, Khoa học xã hội (D96)

Xét tuyển từ điểm cao xuống thấp theo từng ngành đào tạo (có cộng điểm ưu tiên theo quy định).
Thí sinh có thể dùng một trong bốn tổ hợp trên để xét tuyển vào các ngành đào tạo của trường.

b. Phương thức 2: Xét tuyển dựa vào kết quả học tập ghi trong học bạ ở bậc THPT, THBT hoặc điểm các môn văn hóa ghi trong học bạ Trung cấp:

- **Hình thức 1:** Xét tổng điểm trung bình chung 5 học kỳ: lớp 10, 11 và Học kỳ 1 lớp 12 (tổng điểm trung bình chung năm học kỳ của tổ hợp môn xét tuyển), gồm các tổ hợp ba môn sau:

- Toán, Lý, Hóa (A00)
- Toán, Lý, Anh văn (A01)
- Toán, Văn, Anh văn (D01)
- Toán, Văn, Lý (C01)

- **Hình thức 2:** Xét tổng điểm trung bình cả năm lớp 12 (tổng điểm trung bình của tổ hợp môn xét tuyển) hoặc tổng điểm trung bình các môn văn hóa bậc Trung cấp, gồm các tổ hợp ba môn sau:

- Toán, Lý, Hóa (A00)
- Toán, Lý, Anh văn (A01)
- Toán, Văn, Anh văn (D01)
- Toán, Văn, Lý (C01)

Cả hai hình thức 1 và hình thức 2 đều xét từ điểm cao xuống thấp theo từng ngành đào tạo (có cộng điểm ưu tiên theo quy định). Thí sinh có thể dùng một trong bốn tổ hợp trên để xét tuyển vào các ngành đào tạo của trường.

5- Thời gian phát và nhận hồ sơ xét tuyển: 22/4/2024 đến 20/10/2024 (ưu tiên xét tuyển hồ sơ nộp sớm)

6- Các ngành đào tạo:

Stt	Ngành đào tạo cao đẳng	Mã ngành tuyển sinh	Chỉ tiêu	Học phí (đồng/HKI)	Ghi chú
01	Logistics	6340113	100	5.250.000	Vùng tuyển sinh: Toàn quốc
02	Kê toán	6340301	70	5.250.000	
03	Quản trị kinh doanh	6340404	90	5.250.000	
04	Khai thác vận tải	6840101	40	5.250.000	
05	Quản lý vận tải và dịch vụ logistics	6340439	50	5.250.000	
06	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)	6480202	100	5.110.000	
07	Công nghệ kỹ thuật xây dựng (xây dựng dân dụng)	6510103	90	5.320.000	
08	Xây dựng cầu đường bộ	6580205	35	5.320.000	
09	Quản lý xây dựng	6580301	35	5.320.000	
10	Công nghệ kỹ thuật ô tô	6510202	450	5.850.000	
11	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	6510303	70	5.040.000	
12	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	6510305	50	5.110.000	
13	Điện tử công nghiệp	6520225	20	4.900.000	

Stt	Ngành đào tạo cao đẳng	Mã ngành tuyển sinh	Chỉ tiêu	Học phí (đồng/HKI)	Ghi chú
14	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	6520205	35	4.970.000	
15	Điện công nghiệp	6520227	35	5.180.000	

II. HỆ SƠ CẤP VÀ ĐÀO TẠO THƯỜNG XUYÊN:

- 1- Chỉ tiêu: **3920** học viên
- 2- Thời gian học: từ 01 đến 06 tháng (theo quy định của từng nghề)
- 3- Đối tượng xét tuyển: Theo quy định riêng của từng nghề
- 4- Thời gian phát và nhận hồ sơ xét tuyển: Thường xuyên
- 5- Các nghề đào tạo:

Stt	Ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Chỉ tiêu	Học phí (đồng/khóa)	Ghi chú
01	Khai thác vận tải đường bộ	Sơ cấp	150	Theo quy định	Vùng tuyển sinh: Toàn quốc
02	Kế toán doanh nghiệp	Sơ cấp	150	Theo quy định	
03	Trắc địa công trình	Sơ cấp	150	Theo quy định	
04	Điều khiển phương tiện thủy nội địa	Sơ cấp	450	Theo quy định	
05	Vận hành - Sửa chữa máy tàu thủy	Sơ cấp	350	Theo quy định	
06	Vận hành cần cẩu	Sơ cấp	60	Theo quy định	
07	Vận hành thiết bị xe nâng	Sơ cấp	60	Theo quy định	
08	Lái xe ô tô hạng B (B1, B2)	Sơ cấp	1450	Theo quy định	
09	Lái xe ô tô hạng C	Sơ cấp	350	Theo quy định	
10	Lái xe chuyên cấp hạng C, D, E, F	ĐTTX	150	Theo quy định	
11	Thuyền, máy trưởng, Chứng chỉ chuyên môn	ĐTTX	600	Theo quy định	

III. QUYỀN LỢI CỦA SINH VIÊN, HỌC VIÊN:

- Sinh viên hệ Cao đẳng chính quy được hưởng các quyền lợi như sau: được học bổng khuyến khích học tập, trợ cấp xã hội, tạm hoãn nghĩa vụ quân sự, vay vốn tín dụng ngân hàng.
- Sinh viên thuộc các đối tượng diện chính sách được miễn, giảm học phí theo quy định của Nhà nước.
- Sinh viên được đăng ký ở ký túc xá 600 chỗ tại cơ sở 2 của trường.
- Sinh viên được tham quan, dã ngoại hàng năm.
- Sinh viên, học viên tốt nghiệp được giới thiệu việc làm tại các doanh nghiệp theo ngành đào tạo.

IV. ĐỊA ĐIỂM NHẬN HỒ SƠ:

- Trụ sở chính: Số 252 Lý Chính Thắng, Phường 9, Quận 3, TP.HCM ☎: (028) 38 439 775
- ☎: (028) 39 310 169
- Zalo: 0345 775 279
- Cơ sở 2: Số 8 Nguyễn Ảnh Thủ, P. Trung Mỹ Tây, Quận 12, TP.HCM ☎: (028) 37 189 290
- Cơ sở 3: Số 256 Dương Đình Hội, P. Tăng Nhơn Phú B, Tp. Thủ Đức, TP.HCM ☎: (028) 37 280 003
- * Xin liên hệ Phòng Đào tạo để biết chi tiết ☎: (028) 38 439 775 hoặc (028) 39 310 169
- Zalo: 0345 775 279
- Website: www.hcmct.edu.vn
- * Xét tuyển trực tuyến (online): <https://xettuyen.hcmct.edu.vn/#/ChucNang>

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu: để b/c;
- Các phòng, khoa, TT: để thực hiện;
- Lưu: VT, P.ĐT.

